

Literatura dynastii Han

汉代文学

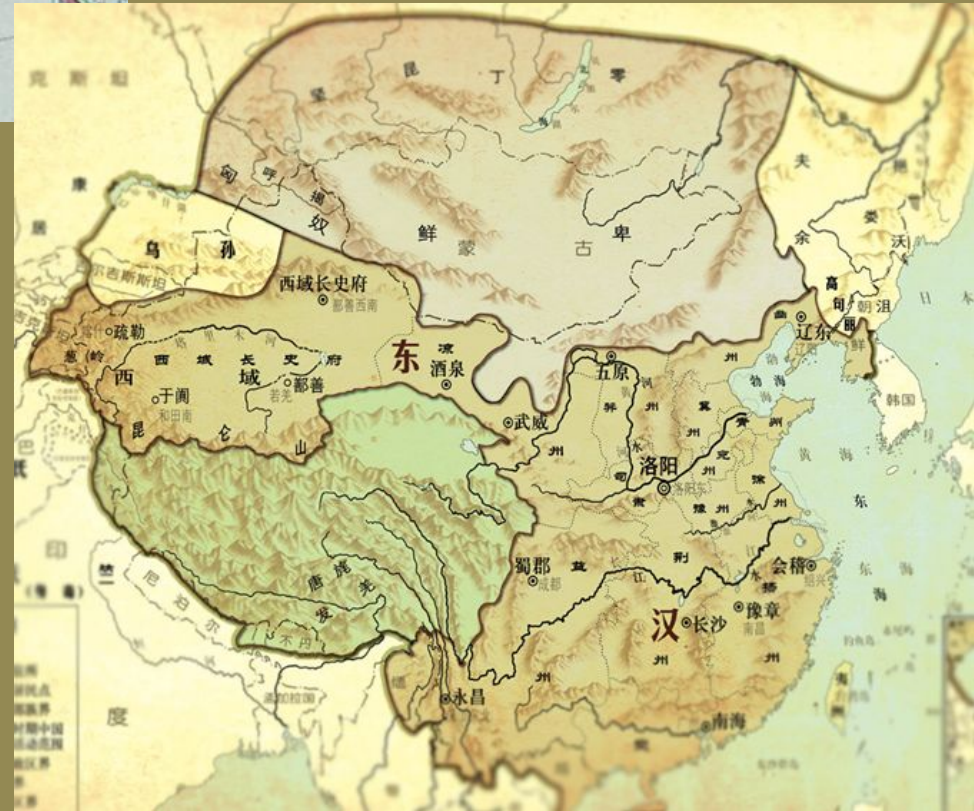
(206 p.n.e.–8 n.e. i 25 n.e.–220 n.e.)





ZACHODNIA DYNASTIA HAN ← 西汉

WSCHODNIA DYNASTIA HAN 东汉 →



- **汉惠帝** Hànn Huìdì, 210–188 p.n.e.;
panował 195–188 p.n.e.

- **小篆** xiǎozhuàn



- **隶书** lìshū



- **今文学派** jīnwén xuépài
- **古文学派** gǔwén xuépài

Liú Xiàng (刘向, 77–6 p.n.e.):

- Intrygi walczących królestw
- Pieśni z Chu
- 《说苑》 Shuō yuàn
- 《新序》 Xīnxù
- 《世说》 Shì Shuō
- 《列女传》 Liè nǚ zhuàn



- **《论衡》** Lùnhéng
王充 Wáng Chōng (27–100)



- **《孝经》** Xiàojīng

- **《法言》** Fǎyán
扬雄 Yáng Xióng (53 p.n.e.–18 n.e.)



- **《孔子家语》** Kǒngzǐ Jiāyǔ



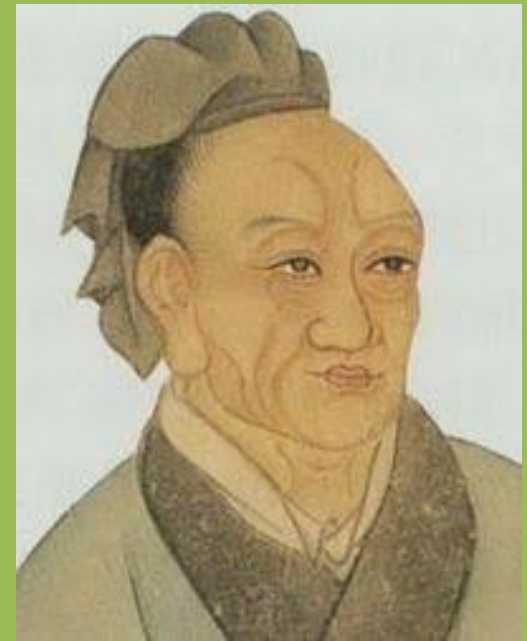
- 《淮南子》 Huáinánzǐ
- 刘安 Liú Ān
(179–122 p.n.e.)



- 《说文解字》Shuōwén Jiězì
许慎 Xǔ Shèn
(?–147)

《史记》 Shǐjì

- *Zapiski historyka*
- 司马迁 Sīmǎ Qiān (145/135–90/86)
- Działy:
 - 本纪 Běnjì (12)
 - 表 Biǎo (10)
 - 书 Shū (8)
 - 世家 Shìjiā (30)
 - 列传 Lièzhuàn (70)



《(前)汉书》 (Qián) Hàns hū

- Księga (Wcześniejszej) Dynastii Han
- od 209 r. p.n.e. do 23 r. n.e.
- **班彪** Bān Biāo
(3–54 n.e.)
- **班固** Bān Gù
(32–92)
- **班昭** Bān Zhāo
(48–116)



《清史稿》 Qīngshǐgǎo

赵尔巽 Zhào Ěrxùn

(1844–1927)



General Zhao Erh-sun

趙爾巽字次珊



汉代诗歌



- 赋 fù
- 骚体赋 sāotǐ fù (1)
- 贾谊 Jiǎ Yì
(200 – 169/8 p.n.e.)
- 宋玉 Sòng Yù
(298 – 222 p.n.e.)
- 《鵩鸟赋》 Fúniǎo fù





汉代诗歌



- 《七发》 Qī fā (2)
枚乘 Méi Chéng / Shèng
(?-140)
- 《上林赋》 Shànglín fù
司马相如 Sīmǎ Xiāngrú
(179-118/7)
- 抒情小赋 shūqíng xiǎo fù (3)





汉代诗歌



- **蔡邕** Cài Yōng (133–192)
- **张衡** Zhāng Héng (78–139)
- **赵壹** Zhào Yī (?–?)

- **文赋** wénfù



乐府民歌 yuèfǔ míngē

- Ballady
- ok. 120 r. p.n.e., do VI w. n.e.
- 《陌上桑》 Mòshàng sāng
- 《孔雀东南飞》 Kǒngquè dōngnán fēi



建安七子 Jiàn'ān qī zǐ

孔融 Kǒng Róng

陈琳 Chén Lín

王粲 Wáng Càn

徐幹 Xú Gàn

徐幹 Ruǎn Yǔ

应场 Yìng Chang

刘桢 Liú Zhēn

